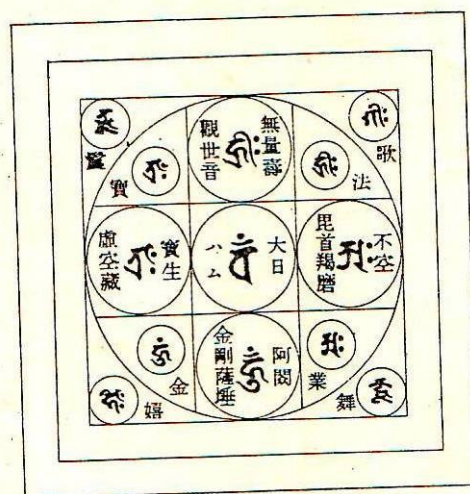


TỨ ẨN HỘI (Catur-mudra)

Tứ Ẩn Hội là Hội thứ năm trong 9 Hội của Hiện Đồ Kim Cương Giới Man Đà La, có vị trí ở phương Tây Nam của Hiện Đồ Man Đà La. Hội này là Hội kết của 4 loại Man Đà La là: Đại Man Đà La, Tam Muội Gia Man Đà La, Pháp Man Đà La, Yết Ma Man Đà La.... biểu thị cho việc **bốn Man chẳng lìa**, tức thu gọn 4 Man vào một Hội.

Hội này có 13 Tôn được trình bày như sau:





Chính giữa Hội là Vòng Kim Cương chia thành hình chữ Thập và được bao quanh bởi ba hình vuông.

Vòng tròn chính giữa là vị trí của **Đại Nhật Như Lai** (Vairocana) (𑖀𑖃𑖫𑖞)

Vòng tròn phương Đông là vị trí của **Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-satva) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶) [hay **A Súc Phật** (Akṣobhya)]

Vòng tròn phương Nam là vị trí của **Kim Cương Bảo Bồ Tát** (Vajra-ratna) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫) [hay **Bảo Sinh Phật** (Ratna-sambhava) hoặc Hư Không Tạng Bồ Tát (Àkà'sagarbha)]

Vòng tròn phương Tây là vị trí của **Kim Cương Pháp Bồ Tát** (Vajra-dharma) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱) [**Vô Lượng Thọ Phật** (Amitàyus) hay hoặc Quán Tự Tại Bồ Tát (Avalokite'svara)]

Vòng tròn phương Bắc là vị trí của **Kim Cương Nghiệp Bồ Tát** (Vajra-karma) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖱) [hay **Bất Không Thành Tựu Phật** (Amogha-siddhi) hoặc Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát (Vi'svar-karma)]

Góc Đông Nam là Tam Muội Gia Hình của **Kim Cương Ba La Mật Bồ Tát** (Vajra- Pàramità-bodhisatva) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖱𑖶)

Góc Tây Nam là Tam Muội Gia Hình của **Bảo Ba La Mật Bồ Tát** (Ratna- Pàramità-bodhisatva) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖶)

Góc Tây Bắc là Tam Muội Gia Hình của **Pháp Ba La Mật Bồ Tát** (Dharma- Pàramità-bodhisatva) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖱𑖶)

Góc Đông Bắc là Tam Muội Gia Hình của **Nghiệp Ba La Mật Bồ Tát** (Karma_ Pàramità-bodhisatva) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖱𑖱𑖶)

Bên ngoài vòng Kim Cương, trong hình vuông thứ nhất có 4 vị trí là:

Góc Đông Nam là Tam Muội Gia Hình của **Kim Cương Hý** (Vajra-làsi) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖱𑖱𑖶𑖱)

Góc Tây Nam là Tam Muội Gia Hình của **Kim Cương Man** (Vajra-màlà) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱𑖱𑖶𑖱𑖶)

Góc Tây Bắc là Tam Muội Gia Hình của **Kim Cương Ca** (Vajra-gità) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱)

Góc Đông Bắc là Tam Muội Gia Hình của **Kim Cương Vũ** (Vajra-nṛtye) (𑖀𑖃𑖫𑖞𑖶𑖫𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱𑖶𑖱)

Hình vuông thứ hai có các chày Kim Cương xếp nối tiếp nhau thành Giới Đạo.
Hình vuông thứ ba có 4 đài hoa sen ở 4 phương Đông, Nam, Tây, Bắc. Bốn góc có 4 chày Kim Cương và các hoa văn xen giữa.

1_ Tỳ Lô Giá Na Như Lai (Vairocana):

Chữ chủng tử là: VAM (३)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Chân Ngôn là:

ॐ स्र्व तथगत मूष्टि वं

OM SARVA TATHAGATA MUṢṬI VAM

2_ Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva)

[hay A Súc Phật (Akṣobhya)]

Chữ chủng tử là : HÙM (ॡ)

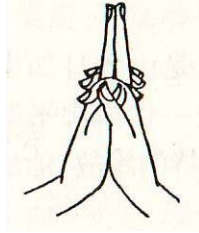
Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội, thân hiện màu xanh.



Tam Muội Gia Hình là: Chày Ngũ Cổ.



Tượng Ấn là: Kim Cương Tát Đỏa Đại Ấn, Kim Cương Tam Muội Gia Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ हृदय मणिषतल सव तथगत सिद्धयन्तम

OM HRDAYA-MANISITANI SARVA-TATHAGATA SIDDHYANTAM

3_ Kim Cương Bảo Bồ Tát (Vajra-ratna)

[hay **Bảo Sinh Phật** (Ratna-sambhava) hoặc Hư Không Tạng Bồ Tát (Àka'sagarbha)]

Chữ chủng tử là: TRÀH (𑖦𑖅)

Tôn Hình: Màu vàng, đầu đội mấu báu Tam Biện Bảo Châu, tay trái cầm Tam Biện Bảo Châu, tay phải kết Dữ Nguyên Ấn.



Tượng Ấn là: Hai tay tác Ngoại Phộc, hai ngón giữa cùng vịn nhau như hình báu.

NIṢAPRAPAÑCA-VAK-SIDDHI-RBHAVATU_ SARVA-TATHĀGATA-SAMĀDHAYOME ĀJAYANTĀM

5_ Kim Cương Nghiệp Bồ Tát (Vajra-karma)

[hay **Bất Không Thành Tựu Phật** (Amogha-siddhi) hoặc Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát (Vi'svar-karma)]

Chữ chủng tử là: AH (ॐ)

Tôn Hình: Màu xanh lục, tay trái nắm Kim Cương Quyền để ngang eo, tay phải ngửa lòng bàn tay ngang ngực cầm chày Yết Ma.



Tướng Ấn là: Bất Không Thành Tựu Ấn. Hai tay tác Kim Cương Ngoại Phộc, co hai ngón giữa vào trong lòng bàn tay, dựng thẳng 2 ngón cái, hai ngón út cùng hợp nhau, để trên đỉnh đầu



Chân Ngôn là:

ॐ ह्रिं वरुणं ध्रुवं सुसंभवं नमस्कृत्यैवमिह भक्त्या त्रैलोक्यं सर्वं संसृजं
AVIDYĀM DHĀVANTE ME SATVA SARVA-TATHAGATĀ'SCA
VIDYĀDHIGAMA SAMVARA SAMBHŪTĀM

6_ Kim Cương Ba La Mật Bồ Tát (Vajra- Pāramitā-bodhisatva):

Chữ chủng tử là: HŪM (ॐ)

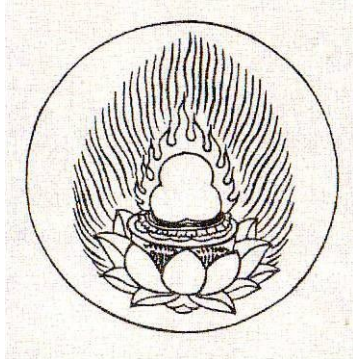
Tam Muội Gia Hình là: Chày Ngũ Cổ trên hoa sen



7_ Bảo Ba La Mật Bồ Tát (Ratna- Pàramità-bodhisatva):

Chữ chủng tử là: TRAH (𑖦𑖅)

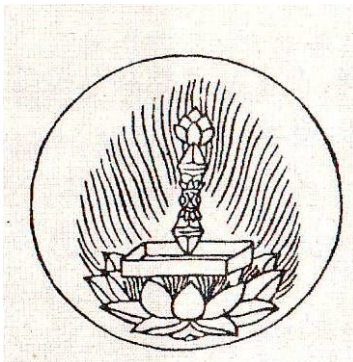
Tam Muội Gia Hình là: Tam Biện Bảo Châu trên hoa sen



9_ Pháp Ba La Mật Bồ Tát (Dharma- Pàramità-bodhisatva):

Chữ chủng tử là: HRÌH (𑖦𑖩)

Tam Muội Gia Hình là: Trên hoa sen có rương Kinh Phạn, bên trên có chày Độc Cổ, trên chày có hoa sen chưa nở.



10_ Nghiệp Ba La Mật Bồ Tát (Karma_ Pàramità-bodhisatva):

Chữ chủng tử là: AH (𑖦𑖩).

Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma (Thập Tự Tam Cổ Chử) trên hoa sen.



11_ Kim Cương Hý Bồ Tát (Vajra-làsi):

Chữ chủng tử là: HOḤ (ॐ)

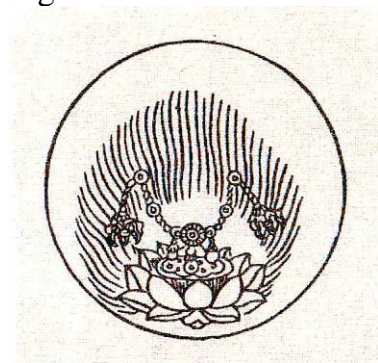
Tam Muội Gia Hình là: Chày Tam Cổ uốn cong.



12_ Kim Cương Man Bồ Tát (Vajra-màlà):

Chữ chủng tử là: TRṬ (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Vòng hoa báu.



12_ Kim Cương Ca Bồ Tát (Vajra-gità):

Chữ chủng tử là: GIḤ (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Cây đàn Không Hầu



13_ Kim Cương Vũ (Vajra-nṛtye):

Chữ chủng tử là: KṚṬ (𑖕𑖃).

Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma



20/06/2009